

Số: 13/2024/QĐST-DS

*Định Hóa, ngày 26 tháng 7 năm 2024*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 10/2024/TLST-DS ngày 01 tháng 4 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Đàm Thị S, sinh năm: 1946.

Địa chỉ: Tổ 8, phường QT, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn:

- Anh Nguyễn Văn L, sinh năm: 1977.

- Chị Dương Thị H, sinh năm 1983.

Đều có địa chỉ: Xóm AS, xã KP, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ gốc, lãi và trách nhiệm trả nợ:

- Về số tiền nợ gốc và tiền lãi: Bà Đàm Thị S và anh Nguyễn Văn L, chị Dương Thị H xác định anh Nguyễn Văn L, chị Dương Thị H nợ bà Đàm Thị S số tiền 800.000.000 đồng (tám trăm triệu đồng) theo giấy vay tiền ngày 25/7/2023. Anh L và chị H đã trả bà S số tiền 175.000.000 đồng (một trăm bảy

mười lăm triệu đồng) tiền gốc. Hiện nay anh L, chị H còn nợ bà S số tiền 625.000.000 đồng (S trăm hai mươi lăm triệu đồng).

- Về trách nhiệm trả nợ: Anh Nguyễn Văn L và chị Dương Thị H có trách nhiệm trả nợ bà Đàm Thị S số tiền là 625.000.000 đồng (S trăm hai mươi lăm triệu đồng).

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

#### 2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Anh Nguyễn Văn L và chị Dương Thị H phải chịu 14.500.000 đồng (Mười bốn triệu năm trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

#### ***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Định Hóa (2 bản);
- Chi cục THADS huyện Định Hóa
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Hồng Khánh**